TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NĂM CĂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HNGĐ-ST
Ngày 06-3-2025
V/v tranh chấp "*Xin ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Thống.

Ông Vũ Xuân Chính.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Ngày 06 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 202/2024/TLST–HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2024, về tranh chấp "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST–HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Tiết Ngọc N, sinh năm 1994 (xin vắng).

Địa chỉ cư trú: Khóm T, thị t, huyện N, tỉnh C.

Bị đơn: Ông Nguyễn Huỳnh Duy T, sinh năm 1997 (xin vắng).

Địa chỉ cư trú: Ấp 1, xã H, huyện N, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Nguyên đơn bà Tiết Ngọc N trình bày:***

- Về hôn nhân: Bà N và ông T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2022. Hôn nhân giữa bà và ông T trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Trong quá trình chung sống vợ chồng cảm thấy không hạnh phúc, thường hay cự cãi do bất đồng quan điểm và không có tiếng nói chung nên bà N và ông T quyết định sống ly thân từ tháng 02 năm 2024 cho đến nay.

Nay bản thân xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không đạt được hạnh phúc nên bà N yêu cầu xin ly hôn với ông Nguyễn Huỳnh Duy T.

- Về con chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và công nợ: Vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Bị đơn ông Nguyễn Huỳnh Duy T trình bày:*** Ông đã nhận được thông báo thụ lý vụ án của Toà án về yêu cầu ly hôn của bà Tiết Ngọc N. Qua yêu cầu ly hôn của bà N thì ông T có ý kiến sau:

- Về hôn nhân: Ông T đồng ý ly hôn với bà Tiết Ngọc N vì vợ chồng mâu thuẫn không hàn gắn được.

- Về con chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và công nợ: Vợ chồng ông tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do ông T bận công việc nên không thể tham gia giải quyết vụ án được và xin vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết: Xét thấy bị đơn ông Nguyễn Huỳnh Duy T có nơi cư trú trên địa bàn huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật: Bà Tiết Ngọc N khởi kiện xin ly hôn với ông Nguyễn Huỳnh Duy T nên xác định quan hệ tranh chấp "Xin ly hôn" là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Tiết Ngọc N và ông Nguyễn Huỳnh Duy T có đơn xin xét xử vắng mặt, yêu cầu của đương sự là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà N và ông T kết hôn ngày 05/12/2022 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau theo Giấy chứng nhận kết hôn số 99/2022 nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy, bà N và ông T đã bất hoà nhau trong cuộc sống, vợ chồng không hàn gắn được, mỗi người đều có cuộc sống riêng nên bà N xin ly hôn thì ông T đồng ý. Do bà N và ông T xin vắng mặt các phiên hòa giải, xét xử nên Hội đồng xét xử không ghi nhận sự thuận tình ly hôn của các đương sự mà chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Tiết Ngọc N với ông Nguyễn Huỳnh Duy T theo quy định tại Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về con chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và công nợ: Bà N, ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp với Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân

sự *"Tòa án chỉ thụ lý giải quyết vụ việc dân sự khi có đơn khởi kiện, đơn yêu cầu của đương sự và chỉ giải quyết trong phạm vi đơn khởi kiện, đơn yêu cầu đó"*.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà N phải chịu án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bà N được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Tiết Ngọc N. Cho bà Tiết Ngọc N được ly hôn với ông Nguyễn Huỳnh Duy T.

- Về con chung: Không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và công nợ: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà N phải chịu án phí số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), bà N có dự nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0014266 ngày 12 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn được chuyển thu.

- Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Năm Căn;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Hồng Ngân